

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	387.87 ↓	-3.87	-0.99%
KLGD (triệu ck)	37.10 ↑	0.01	0.02%
GTGD (tỷ đồng)	877.72 ↑	320.26	57.45%
Tổng cung (tỷ ck)	44.62 ↑	2.61	6.22%
Tổng cầu (tỷ ck)	36.68 ↑	1.30	3.68%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.00 ↓	-0.19	-4.51%
KL bán (triệu ck)	5.36 ↓	-0.31	-5.54%
Giá trị mua (tỷ đồng)	115.69 ↑	0.67	0.59%
Giá trị bán (tỷ đồng)	114.90 ↑	7.69	7.18%

Nhận định thị trường:

Thị trường chứng khoán toàn cầu tiếp tục lo ngại về tình hình nợ công châu Âu. Thủ tướng Đức - bà Merkel cho rằng, đây là thời điểm khó khăn nhất mà châu Âu phải đối mặt kể từ 1945. Trước đó, số liệu thống kê cho thấy sản xuất công nghiệp Eurozone sụt giảm 2% trong tháng 9, mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 2/2009, khiến mối lo ngại về một châu Âu không bền vững và nguy cơ suy thoái càng lộ rõ.

Tại hội thảo hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 1792/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức sáng 15/11, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Kinh tế quốc dân (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) Bùi Hà cho biết, tới đây quyết định đầu tư của địa phương sẽ chỉ có giá trị, khi đã xác định rõ nguồn vốn thực hiện dự án và khả năng cân đối nguồn vốn ở từng cấp ngân sách. Bên cạnh đó, bộ trưởng Bùi Quang Vinh cũng nhấn mạnh, chính phủ sẽ rất cương quyết cắt giảm đầu tư công, kể cả với những dự án đã “lỡ” đưa vào kế hoạch.

2011. Điểm đáng chú ý là dư nợ cho vay đối với lĩnh vực phi sản xuất để xác định tỷ trọng so với tổng dư nợ cho vay của tổ chức tín dụng đã được loại trừ một số nội dung trong lĩnh vực bất động sản.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Sàn Hà Nội có sự phục hồi nhẹ khi chỉ số HNX-Index tăng gần 1% lên mức 63,06 điểm. VN-Index tiếp tục giảm 0,98% nhưng chủ yếu do ảnh hưởng bởi mức sụt giảm ở một số cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC, VPL, VNM... Điểm đáng chú ý là thanh khoản thị trường sụt giảm trở lại với giao dịch toàn thị trường giảm gần 20% so với phiên trước đó. Áp lực bán giá thấp trên các mã cổ phiếu ngành bất động sản vẫn còn khá lớn khiến giá một số bluechips thuộc nhóm ngành này tiếp tục giảm mạnh.

Thanh khoản giảm trong một phiên phục hồi nhẹ là dấu hiệu cho thấy tâm lý thận trọng vẫn chiếm ưu thế trên thị trường. Các tín hiệu kỹ thuật cũng chưa có sự chuyển biến tích cực và cơ sở cho một đợt sóng phục hồi đáng kể vẫn còn chưa xuất hiện. Nếu đây chỉ là một sự phục hồi ngắn hạn thì rủi ro giảm giá sau T + 4 là khá lớn. Do vậy, nhà đầu tư vẫn chưa nên tham gia vào thị trường. VN-Index sẽ gặp kháng cự tại 400 điểm, và HNX-Index có kháng cự gần nhất tại ngưỡng 66 điểm.

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	63.06 ↑	0.61	0.98%
KLGD (triệu ck)	30.66 ↓	-17.99	-36.97%
GTGD (tỷ đồng)	278.78 ↓	-110.79	-28.44%
Tổng cung (triệu ck)	33.31 ↓	-12.02	-26.52%
Tổng cầu (triệu ck)	40.09 ↑	0.40	1.01%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.84 ↑	0.40	91.49%
KL bán (triệu ck)	0.38 ↑	0.18	93.21%
Giá trị mua (tỷ đồng)	8.31 ↑	3.76	82.63%
Giá trị bán (tỷ đồng)	3.51 ↑	1.97	128.72%

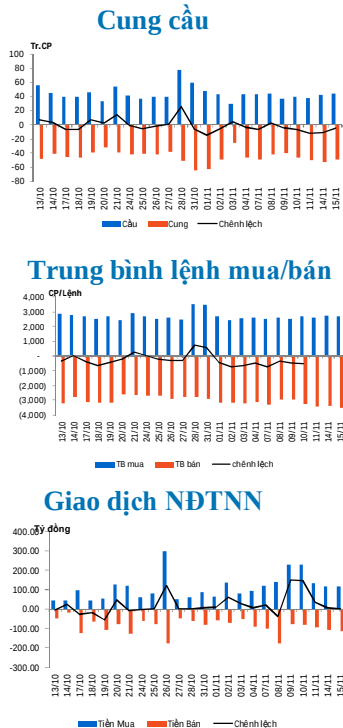


Đồ thị HNX-Index.

HNX-index có một phiên tăng mạnh trở lại, nhưng thanh khoản thị trường lại sụt giảm tới 24% so với phiên trước đó khiến công cụ dòng tiền MFI chưa thể hiện được yếu tố tích cực nào. Nếu trạng thái giá tăng – thanh khoản giảm tiếp tục diễn ra trong một vài phiên tới thì đó là dấu hiệu cho thấy xác suất cao đợt phục hồi chỉ là phục hồi mang tính kỹ thuật (bulltrap).

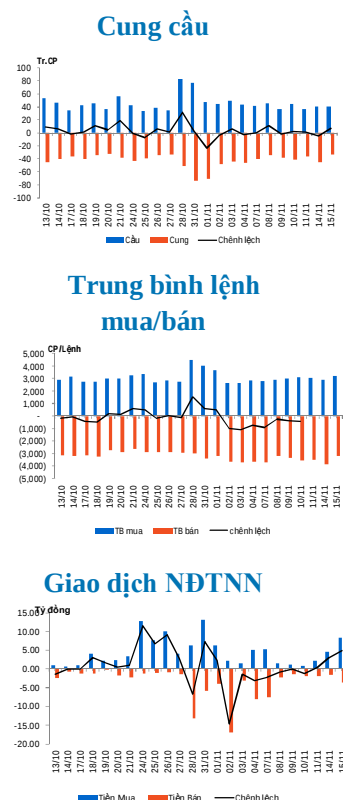
Thống kê trên sàn Hà Nội, phản ứng phục hồi phiên hôm nay chủ yếu do sự tăng nhẹ của một số mã cổ phiếu bluechips “trụ cột” trên thị trường khi đã chạm vùng hỗ trợ mạnh. Một mặt khác, tình trạng giá tăng – thanh khoản giảm cũng phổ biến trên hầu hết các mã cổ phiếu nhóm này, cho thấy tâm lý thận trọng vẫn chiếm ưu thế trên thị trường.

Mặc dù chỉ số HNX-Index phục hồi tới gần 1% nhưng thanh khoản sụt giảm cho thấy dấu hiệu dòng tiền vẫn chưa tham gia tích cực vào thị trường. Các công cụ kỹ thuật chưa thể hiện yếu tố tích cực. Bên cạnh đó, ngưỡng 66 điểm hiện đang là ngưỡng kháng cự gần nhất của chỉ số sàn Hà Nội. Trong một vài phiên tới, nếu khối lượng giao dịch thị trường tiếp tục giảm và duy trì mức thấp thì có khả năng sự phục hồi chỉ mang tính chất kỹ thuật (bulltrap). Nhà đầu tư chưa nên tham gia vào thị trường, đồng thời có thể tận dụng những phiên tăng nhẹ (nếu KLGD giảm) để giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục.

HSX:**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0.11 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất do ảnh hưởng bởi MSN giảm giá. Sang đợt 2, VN-Index có chuyển biến tích cực hơn, đảo chiều tăng nhẹ 1,18 điểm lên 392,92 điểm sau 6 phiên giảm liên tiếp. Hầu hết các bluechips đều tăng điểm: BVH tăng 1.500 đồng, FPT, EIB, SSI, MBB tăng 100 đồng, VIC tăng 500 đồng. Tuy nhiên đến 9h30, VN-Index đánh mất toàn bộ đà tăng đạt được ở ít phút trước, với khoảng 110 mã giảm giá, trong đó VIC giảm sát mức sàn, VNM, VCB, ITA, SAM, HAG...cũng giảm mạnh. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, VN-Index giảm 5.27 điểm, tương ứng 1.35% lùi về 386.47 điểm. Về cuối phiên, mức giảm được cải thiện chỉ còn 3.87 điểm, tương ứng 0.99%, VN-Index chốt tại 387.87 điểm, ghi nhận phiên giảm điểm thứ 7 liên tiếp.

Thanh khoản tăng vọt so với phiên trước, với 37 triệu đơn vị, tương ứng 877.72 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm hơn 10 triệu đơn vị, nhưng giá trị lại chiếm gần 511 tỷ đồng.

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

KLS, VND, PVX tăng giá và có giao dịch sôi động giúp, HNX-Index tăng 0.58 điểm, tương ứng 0.93% lên 63.03 điểm vào cuối đợt khớp lệnh thứ nhất. Sang đợt khớp lệnh liên tục, các mã chủ chốt đều giảm hoặc quay về tham chiếu, chỉ còn một số mã tăng nhẹ giúp HNX-Index giữ mức tăng 0.18 điểm, tương ứng 0.29% lên 62.63 điểm. Chốt đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index vẫn giữ mức tăng 0.29 điểm, tạm chốt ở 62.73 điểm. Giao dịch chỉ đạt xấp xỉ 24 triệu đơn vị, tương đương 212.57 tỷ đồng. ACB, SQC, SHB, VCG và một số mã khác như VNR, VND, PVX...tiếp tục hỗ trợ cho chỉ số. Chốt phiên, chỉ số HNX-Index tăng khá với 0.61 điểm, tương đương 0.98% chốt tại 63.06 điểm.

Sàn HNX có lượng khớp đạt hơn 22,55 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị đạt trên 205 tỷ đồng, giảm khá nhiều so với phiên trước đó.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 7 cổ phiếu tăng giá, 10 cổ phiếu đứng giá và 9 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 2,38%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PPS (giảm 4,46%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,36% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 6,06 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 14/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,300	200,000	→ 0.00	0.38	12.65	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	2,700	18,500	→ 0.00	0.25	20.77	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	5,100	75,100	↑ 2.00	0.30	0.50	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,000	290,500	↑ 1.27	1.40	51.02	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,700	134,300	↓ -4.46	0.88	46.52	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,400	500	↓ -2.86	0.32	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,400	-	→ 0.00	0.59	4.81	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,400	106,200	↑ 2.33	0.44	0.66	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,700	166,000	↓ -0.68	0.88	6.71	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,900	49,000	↑ 0.93	1.91	7.84	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,900	167,300	↑ 2.38	0.83	6.52	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,200	165,200	↑ 0.62	0.69	20.77	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,400	9,000	↓ -1.54	0.61	1.71	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13,600	116,000	→ 0.00	1.15	5.11	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,400	2,299,000	↑ 1.08	0.41	1.52	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	28,800	460,880	↓ -1.71	1.72	4.65	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,800	139,130	→ 0.00	1.06	6.45	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,200	7,200	→ 0.00	2.31	10.28	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	5,100	140,550	↓ -1.92	0.45	3.52	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36,800	261,710	→ 0.00	2.84	14.11	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9,600	842,130	↓ -2.04	0.85	11.48	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,900	235,770	→ 0.00	0.50	30.77	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,200	55,000	→ 0.00	0.53	1.41	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,300	73,170	↓ -3.08	0.57	7.14	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,800	40,050	→ 0.00	0.89	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,700	16,160	↓ -1.72	0.57	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu A	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
HQC	7,600	7,300	-3.95	27,559,320
VIC	85,500	81,500	-4.68	27,317,070
EB	14,400	14,400	0.00	15,207,502
HAG	22,600	22,000	-2.65	85,740,180
VCB	23,000	23,000	0.00	16,816,663

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
SCR	7,500	7,100	-5.33	44,900
KLS	9,700	9,800	1.03	29,795
VND	9,500	9,800	3.16	24,158
PVX	9,300	9,400	1.08	21,637
ACB	19,900	20,200	1.51	14,569

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
ATA	10,000	10,500	500	5.00
BIC	6,200	6,500	300	4.84
JVC	12,400	13,000	600	4.84
HLG	10,400	10,900	500	4.81
LIX	29,500	30,900	1,400	4.75

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TLT	10,100	10,800	700	6.93
SJ1	26,300	28,100	1,800	6.84
SHC	4,400	4,700	300	6.82
GBS	15,000	16,000	1,000	6.67
LM7	7,500	8,000	500	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BAS	1,300	1,200	-100	-7.69
HPG	20,000	19,000	-1,000	-5.00
TRI	2,000	1,900	-100	-5.00
BCE	8,000	7,600	-400	-5.00
DLG	22,000	20,900	-1,100	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MDC	10,000	9,300	-700	-7.00
HLC	8,600	8,000	-600	-6.98
NTP	29,000	27,000	-2,000	-6.90
QCC	2,900	2,700	-200	-6.90
SAF	16,000	14,900	-1,100	-6.88

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
FPT	20,360	VIC	18,887
MSN	13,675	MSN	10,416
VIC	12,687	HAG	8,154
VCB	10,226	VNM	7,365
PVD	8,891	BVH	5,765

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVX	5,362	PVX	1,413
VCG	554	PVS	633
PVS	538	SCR	389
VND	338	SD2	271
KLS	327	VNF	201

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339